TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/DS-ST
Ngày: 19/01/2022
V/v: Tranh chấp
"Nghĩa vụ trả tiền"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Hồng Nam.**
Hội thẩm nhân dân :
1. Ông **Trần Quý Hòa**;
2. Bà **Nguyễn Thị Bích Hiển**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông **Trần Đức Vũ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 16/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021, về việc: "Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐST- DS ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thanh S, sinh năm 1969;
Địa chỉ: Thôn B, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, Bình Định.

Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc B, sinh năm 1969;
Địa chỉ: Thôn B, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, Bình Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Ông Đặng Thành G, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Thôn B, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân, Bình Định.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2021 và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn Võ Thị Thanh S trình bày:

Bà và Trần Thị Ngọc B là bạn. Tháng 9 năm 2016, bà B có mượn của bà số tiền là 100.000.000 đồng để kinh doanh xe khách; Lãi suất thỏa thuận trả từng tháng, 2.000.000 đồng/tháng; nợ gốc khi cần trả thì báo trước cho bà B một tháng. Sau khi mượn tiền, bà B không thực hiện như thỏa thuận. Bà đã nhiều lần yêu cầu bà B trả tiền gốc, lãi nhưng bà B không thực hiện với lý do việc kinh doanh không thuận lợi, gia đình bà gặp khó khăn. Nay, yêu cầu bà B phải trả cho bà số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng; lãi suất 0,83%/tháng, từ tháng 10 năm 2016 cho đến khi kết thúc vụ án.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/112021 cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, bị đơn Trần Thị Ngọc B trình bày:

Gia đình bà có xe khách chạy tuyến Hoài Ân - TP. Hồ Chí Minh. Năm 2016, bà có mượn của bà Sơn 100.000.000,đồng để sữa chữa xe; lãi suất thỏa thuận 2.000.000,đồng/tháng, tháng nào trả tháng đó; tiền nợ gốc, khi nào cần thì bà trả. Nhưng từ khi mượn tiền cho đến nay, bà chưa trả cho bà S khoản tiền nào cả. Bà S đã nhiều lần yêu cầu bà trả tiền gốc, lãi nhưng bà không trả được vì gia đình bà đang gặp khó khăn. Nay, bà yêu cầu được trả cho bà S số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng vào tháng 5 năm 2022, còn tiền lãi thì không có khả năng trả.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân phát biểu: Về thủ tục tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng đúng quy định của pháp luật; Về nội dung, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Trần Thị Ngọc B phải trả cho nguyên đơn Võ Thị Thanh S 100.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Võ Thị Thanh S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị Ngọc B ở thôn B, xã Ân Hảo Đông, huyện Hoài Ân phải trả số tiền 100.000.000,đồng; lãi suất thì tính 0,83%/tháng, từ tháng 10/2016 cho đến khi kết thúc vụ án là khoản tiền bà B vay của bà S nhưng không thực hiện đúng nghĩa vụ như đã cam kết. Tòa án xác định đây là quan hệ *"Tranh chấp nghĩa vụ trả tiền"* quy định tại Điều 440, 463, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của BLTTDS năm 2015.

[2] Đối với bị đơn Trần Thị Ngọc B: Theo lời khai, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, bà B thừa nhận có nợ bà Sơn số tiền 100.000.000 đồng. Bà yêu cầu được trả số tiền này cho bà Sơn vào tháng 5 năm 2022; xin không trả lãi vì hiện tại kinh tế gia đình bà rất khó khăn.

[3] Nguyên đơn Võ Thị Thanh S trình bày: Bà vẫn giữ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà Trần Thị Ngọc B phải trả số tiền đã mượn 100.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng, từ tháng 10 năm 2016 cho đến khi kết thúc vụ án.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Trần Thị Ngọc B có nợ của bà Võ Thị Thanh S số tiền 100.000.000 đồng, có giấy mượn tiền do bà B viết ngày 10 tháng 9 năm 2016, được hai bên thừa nhận. Do thực hiện không đúng thỏa thuận nên nguyên đơn Võ Thị Thanh S đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc bị đơn Trần Thị Ngọc B phải trả số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất 0,83%/tháng - tương đương mức lãi suất của ngân hàng Nhà nước quy định, được tính từ ngày quyền và lợi ích của bà S bị xâm phạm là ngày 10 tháng 9 năm 2016. Tuy nhiên, nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất từ tháng 10 năm 2016 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Thanh S yêu cầu Trần Thị Ngọc B phải trả số tiền nợ gốc 100.000.000 đồng; Lãi suất tính từ tháng 10 năm 2016 đến ngày xét xử là 64 tháng (100.000.000 đồng x 0,83%/tháng x 64 tháng = 53.120.000,đồng). Tổng số tiền gốc và lãi phải trả là 153.120.000 đồng.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bà Trần Thị Ngọc B phải chịu (153.120.000,đồng x 5%) = 7.656.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010418 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân cho nguyên đơn Võ Thị Thanh S.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 357, 440, 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị Thanh S.

Buộc bị đơn Trần Thị Ngọc B phải trả cho nguyên đơn Võ Thị Thanh S số tiền 153.120.000 đồng (*Một trăm năm mươi ba triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng chẵn*). Trong đó, tiền nợ gốc 100.000.000 đồng; tiền lãi 53.120.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Trần Thị Ngọc B phải nộp 7.656.000 đồng *(Bảy triệu sáu trăm năm mươi sáu nghìn đồng)*.

Hoàn trả số tiền 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010418, ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân cho nguyên đơn Võ Thị Thanh S.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc ngày nhận được tống đạt bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- Viện KSND huyện Hoài Ân;
- Chi cục THADS huyện Hoài Ân;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

Đỗ Hồng Nam